TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/DS-ST
Ngày: 05/3/2026
V/v tranh chấp: " Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Duy.

2. Ông Tạ Công Minh

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Xuân Vinh– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày **05** tháng **3** năm **2026** tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số: 229/TLST-DS ngày 23/10/2025 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2025/QĐXXST-DS ngày 25/11/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 26/2026/QĐST-DS ngày 04/02/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Phát Triển thành phố H** (H4).

Địa chỉ: B N, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường S, thành phồ Hồ Chí Minh).

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu Đ** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: **Ông Trần Trung H –** Giám đốc H4. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: A - B T, phường B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang (nay là phường L, tỉnh Đồng Tháp).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Chí H1**, sinh năm 2004. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Đại diện uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H là ông Trần Thanh H2 trình bày:*

Vào ngày 20/5/2024 ông Nguyễn Chí H1 có vay tiền của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H theo Hợp đồng tín dụng số 16964/24MN/HĐTD. Quá trình thực hiện hợp đồng thì Ngân hàng đã giải ngân cho ông H1 các lần cụ thể như sau:

- Ngày 17/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN02 với số tiền 600.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 17/07/2025.

- Ngày 18/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN03 với số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 18/07/2025.

- Ngày 19/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN04 với số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 19/07/2025.

- Ngày 22/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN05 với số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 22/07/2025.

Mục đích vay là bổ sung vốn trồng cây cảnh, thanh toán tiền mua cây cảnh.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên ông Nguyễn Chí H1 đã ký Hợp đồng thế chấp số 13253/24MN/HĐBĐ ngày 20/05/2024 đã được công chứng tại Văn Phòng C Tỉnh Tiền Giang và được đăng ký giao dịch đảm bảo Tại Chi Nhánh Văn Phòng Đất Đai Thành Phố M ngày 20/05/2024 đối với hai quyền sử dụng đất tại thửa đất số 512 + 513 tờ bản đồ số 7, Ấp L, Xã P, Thành phố M, Tỉnh Tiền Giang (nay là Phường T, Tỉnh Đồng Tháp). Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số D0 451759, số vào sổ cấp GCN CN 17820; và giấy chứng nhận số D0 451761, số vào sổ cấp GCN CN 17821 cùng do chi nhánh V thành phố M cấp ngày 09/05/2024.

Tính đến ngày 10/11/2025 ông Nguyễn Chí H1 còn nợ Ngân hàng TMCP Phát tiển thành phố H số tiền là 3.202.613.831 đồng (Ba tỷ hai trăm lẽ hai triệu sáu trăm mười ba nghìn tám trăm ba mươi mốt đồng). Trong đó nợ gốc là 2.969.990.137 đồng, lãi tạm tính đến ngày 10/11/2025 gồm lãi trong hạn là 49.037.355 đồng, lãi quá hạn là 183.586.339 đồng.

Việc ông Nguyễn Chí H1 đã vi phạm thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng. Vì vậy Ngân hàng TMCP Phát tiển thành phố H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Chí H1 phải thanh toán ngay toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh cho H4 theo Hợp đồng tín dụng số 16964/24MN/HĐTD ngày 20/5/2024, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN02 ngày 17/07/2024, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN03 ngày 18/07/2024, đề nghị giải

ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN04 ngày 19/07/2024, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN05 ngày 22/07/2024 với tổng số tiền là 3.202.613.831 đồng (Ba tỷ hai trăm lẽ hai triệu sáu trăm mười ba nghìn tám trăm ba mươi mốt đồng). Trong đó nợ gốc là 2.969.990.137 đồng, lãi tạm tính đến ngày 10/11/2025 gồm lãi trong hạn là 49.037.355 đồng, lãi quá hạn là 183.586.339 đồng.

Buộc ông Nguyễn Chí H1 phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đã ký kết với H4 kể từ ngày 21/8/2025 cho đến khi trả hết toàn bộ nợ vay.

Trường hợp ông Nguyễn Chí H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho H4 thì H4 được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi toàn bộ tài sản đã thế chấp tại H4 gồm 02 quyền sử dụng đất toạ lạc tại thửa đất số 512 + 513 tờ bản đồ số 7, ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (nay là phường T, tỉnh Đồng Tháp). Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số D0 451759 số vào sổ cấp GCN CN 17820; và giấy chứng nhận số D0 451761 số vào sổ cấp GCN CN17821 cùng do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố M cấp ngày 09/05/2024 cấp cho ông Nguyễn Chí H1. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết các khoản nợ, ông Nguyễn Chí H1 phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho H4.

** Bị đơn ông Nguyễn Chí H1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định pháp luật tố tụng, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và cũng không có gửi văn bản ghi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.*

Tại thời điểm xét xử tính đến ngày 04/3/2026 ông Nguyễn Chí H1 còn nợ Ngân hàng TMCP Phát tiển thành phố H số tiền là 3.386.421.434 đồng. Trong đó nợ gốc là 2.969.990.137 đồng, lãi trong hạn là 49.037.355 đồng, lãi quá hạn là 367.393.942 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Chí H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông H1.

[2] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP P (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với ông Nguyễn Chí H1

là tranh chấp hợp đồng tín dụng được xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp theo quy định tại Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện buộc ông Nguyễn Chí H1 phải trả ngay cho Ngân hàng số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 04/3/2026 số tiền là 3.386.421.434 đồng. Trong đó nợ gốc là 2.969.990.137 đồng, lãi trong hạn là 49.037.355 đồng, lãi quá hạn là 367.393.942 đồng, yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Nếu sau ngày 04/3/2026 ông H1 chậm thanh toán còn phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả của hợp đồng tín dụng trên cho đến khi hết nợ. Nếu không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền đề nghị phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp mà hai bên đã ký kết.

[3.1] Xét yêu cầu của Ngân hàng là có cơ sở, bởi lẽ giữa ông H1 và Ngân hàng có ký Hợp đồng tín dụng như sau.

Theo các tài liệu giao dịch giữa Ngân hàng và ông H1 do Ngân hàng cung cấp thể hiện: Hợp đồng tín dụng số 16964/24MN/HĐTD ngày 20/5/2024. Quá trình thực hiện hợp đồng thì Ngân hàng đã giải ngân cho ông H1 các lần cụ thể như sau:

- Ngày 17/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN02 với số tiền 600.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 17/07/2025.

- Ngày 18/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN03 với số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 18/07/2025.

- Ngày 19/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN04 với số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 19/07/2025.

- Ngày 22/07/2024 giải ngân theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 16964/24MN/HĐTD/KUNN05 với số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất là 6%/năm, ngày đến hạn là ngày 22/07/2025.

Thực hiện hợp đồng, ông H1 chỉ trả cho Ngân hàng được một khoản tiền 30.009.863 đồng vốn gốc thì ngưng không thực hiện đúng như thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Tính đến ngày 10/11/2025 ông Nguyễn Chí H1 còn nợ Ngân hàng TMCP Phát tiển thành phố H số tiền là 3.202.613.831 đồng, cho đến nay ông Nguyễn Chí H1 không thanh toán cho Ngân hàng bất kỳ vốn lãi của số tiền vay. Ông H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Ngân hàng làm việc, nhắc nhở tạo điều kiện cho ông H1 thanh toán khoản vay theo hợp đồng nhưng ông H1 không còn khả năng thanh toán, trốn tránh trách

nhiệm, nên Ngân hàng khởi kiện và cung cấp toàn bộ tài liệu, chứng cứ thể hiện ông H1 còn nợ Ngân hàng khoản nợ nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là phù hợp quy định tại Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng. Buộc ông H1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng các khoản vay còn nợ tính đến ngày 04/3/2026 số tiền là 3.386.421.434 đồng và lãi phát sinh chậm thanh toán theo hợp đồng.

[3.2] Đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp: Để đảm bảo số tiền vay ông H1 và Ngân hàng có ký hợp đồng thế chấp số 13253/24MN/HĐBĐ ngày 20/05/2024 đã được công chứng tại Văn Phòng C tỉnh Tiền Giang và được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố M ngày 20/05/2024. Nay Ngân hàng yêu cầu nếu ông H1 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì Ngân hàng có quyền phát mãi tài sản thế chấp theo thỏa thuận hai bên đã ký kết là phù hợp với các điều khoản của hợp đồng nên được chấp nhận. Trường hợp ông Nguyễn Chí H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi toàn bộ tài sản đã thế chấp 02 thửa đất số 512 + 513 tờ bản đồ số 7, ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (nay là phường T, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số D0 451759 số vào sổ cấp GCN CN 17820; và giấy chứng nhận số D0 451761 số vào sổ cấp GCN CN17821 cùng do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố M cấp ngày 09/05/2024 cho ông Nguyễn Chí H1.

Ông H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản phản đối gì về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án do Ngân hàng cung cấp có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nên buộc ông Nguyễn Chí H1 phải chịu án phí theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP P.

- Buộc ông Nguyễn Chí H1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P tính đến ngày 04/3/2026 số tiền tổng cộng: 3.386.421.434 đồng (ba tỷ ba trăm tám mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi mốt nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó, nợ gốc là 2.969.990.137 đồng, lãi trong hạn là 49.037.355 đồng, lãi quá hạn là 367.393.942 đồng.

- Trường hợp ông Nguyễn Chí H1 chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 16964/24MN/HĐTD ngày 20/5/2024 giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Chí H1 cho đến khi trả hết nợ;

- Trường hợp ông Nguyễn Chí H1 không trả hết số nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số 13253/24MN/HĐBĐ ngày 20/05/2024 đã được công chứng tại Văn Phòng C tỉnh Tiền Giang và được đăng ký giao dịch đảm bảo Tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố M ngày 20/05/2024 được ký kết giữa hai bên.

[2] Về án phí: Buộc ông Nguyễn Chí H1 phải chịu 99.728.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; H3 lại cho Ngân hàng số tiền 46.721.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0005032 ngày 16/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Tháp.

[**3] Về quyền kháng cáo:** Ngân hàng và ông H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận**:*
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Mỹ Lil